

Số: 22/2023/QĐST-HNGĐ

Giồng Trôm, ngày 06 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 325/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Ông **Lê Thanh H**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- **Ngân hàng C**;

Địa chỉ: Phường L, quận M, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Tổng giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh P – Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre;

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Bà **Nguyễn Thị Bé B**, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 59 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị D và ông Lê Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị D và ông Lê Thanh H có 02 con chung tên Lê Chí H1, sinh ngày 13/3/1998 và Lê Thị Ngọc H2, sinh ngày 17/7/2002, đều đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị D và ông Lê Thanh H đều khai tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị D, ông Lê Thanh H và bà Nguyễn Thị Bé B có vay số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng tại Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện G, tỉnh Bến Tre, đến nay đã trả nợ xong cho Ngân hàng. Ngoài ra, bà Nguyễn Thị D và ông Lê Thanh H đều khai không còn khoản nợ chung nào khác nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Nguyễn Thị D tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009152 ngày 30/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị D số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- UBND xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Yến